

NGHỊ QUYẾT
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ
về nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế
chất lượng cao thành phố Cần Thơ đến năm 2030,
tầm nhìn đến năm 2035

Trong những năm qua, thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Trung ương và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố, hệ thống y tế và công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế thành phố Cần Thơ được quan tâm củng cố, phát triển theo hướng hiện đại, đồng bộ và bền vững. Chất lượng khám bệnh, chữa bệnh từng bước được nâng cao, nhiều kỹ thuật chuyên môn sâu được triển khai. Thành phố tiếp tục khẳng định vai trò trung tâm y tế của vùng đồng bằng sông Cửu Long, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn và tiếp nhận, điều trị các ca bệnh phức tạp. Đồng thời, công tác đào tạo, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo và chuyển giao kỹ thuật cho các địa phương trong vùng được đẩy mạnh, đạt nhiều kết quả tích cực.

Đội ngũ nhân lực y tế của thành phố có bước phát triển rõ rệt cả về số lượng và chất lượng. Đến nay, tỷ lệ bác sĩ đạt 14,8 bác sĩ/vạn dân, điều dưỡng đạt 21,2 điều dưỡng/vạn dân, cao hơn mức bình quân của toàn vùng đồng bằng sông Cửu Long (bình quân khoảng 10 - 12 bác sĩ/vạn dân; khoảng 18 - 20 điều dưỡng/vạn dân); thành phố hiện có 06 bệnh viện hạng I, 05 bệnh viện cấp chuyên sâu, cùng các cơ sở đào tạo y khoa trên địa bàn. Đặc biệt, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ giữ vai trò nòng cốt trong đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực y tế cho thành phố và các tỉnh trong vùng, góp phần quan trọng vào sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Tuy nhiên, nguồn nhân lực y tế của thành phố vẫn còn những vấn đề cần quan tâm: cơ cấu nhân lực chưa đồng bộ; còn thiếu các chuyên gia đầu ngành, chuyên gia mũi nhọn trong các lĩnh vực kỹ thuật cao; thiếu đội ngũ có khả năng vừa thực hiện kỹ thuật chuyên sâu, vừa đào tạo, chuyển giao kỹ thuật. Năng lực quản trị bệnh viện hiện đại, năng lực nghiên cứu khoa học, sử dụng ngoại ngữ và hội nhập quốc tế của một bộ phận cán bộ y tế còn hạn chế; chính sách thu hút, đãi ngộ nhân lực y tế chất lượng cao chưa đồng bộ và tương xứng.

Bên cạnh đó, hệ thống y tế thành phố còn bộc lộ tình trạng quá tải tại một số cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến cuối và các chuyên khoa sâu; năng lực chưa đáp ứng so với yêu cầu ngày càng cao, ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả cung ứng dịch vụ y tế.

Nguyên nhân của những hạn chế nêu trên chủ yếu là do công tác đào tạo, thu hút, sử dụng và đãi ngộ nguồn nhân lực y tế chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; cơ chế, chính sách chưa đồng bộ; năng lực quản trị hệ thống và phân bổ nguồn nhân lực giữa các tuyến, các lĩnh vực còn bất cập; việc gắn kết giữa đào tạo với sử dụng và phát triển nguồn nhân lực chưa chặt chẽ.

Trong bối cảnh yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế theo hướng hiện đại, chuyên sâu; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế và đẩy mạnh hội nhập quốc tế, nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế, Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố ban hành Nghị quyết về nâng cao chất lượng đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao thành phố Cần Thơ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2035.

I- QUAN ĐIỂM

1. Phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao của thành phố Cần Thơ là nhiệm vụ chiến lược mang tính vùng, nhằm xây dựng Cần Thơ trở thành hạt nhân, trung tâm điều phối và lan tỏa năng lực y tế chuyên sâu cho toàn vùng đồng bằng sông Cửu Long; đồng thời, khẳng định vai trò là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến cuối của vùng, từng bước tiệm cận và vươn lên giữ vai trò trung tâm y tế tầm quốc gia.

2. Lấy con người làm trung tâm, chủ thể, mục tiêu và động lực của phát triển y tế; gắn phát triển hệ thống y tế với đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực y tế một cách toàn diện, chuyên sâu, bền vững, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ khám bệnh, chữa bệnh tuyến cuối, tiếp nhận và điều trị các ca bệnh nặng, bệnh phức tạp của toàn vùng. Quan tâm đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ y tế có bản lĩnh chính trị, y đức, trình độ chuyên môn vững vàng, năng lực quản trị, điều hành hiện đại, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; lấy chất lượng chuyên môn, hiệu quả phục vụ và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo đánh giá chất lượng đội ngũ và hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế thành phố.

3. Đầu tư cho nguồn nhân lực y tế là đầu tư cho phát triển bền vững; ưu tiên tập trung thực hiện đồng bộ các chính sách thu hút, đãi ngộ, sử dụng và trọng dụng cán bộ y tế, đặc biệt là chuyên gia đầu ngành, cán bộ có trình độ

chuyên môn sâu, kinh nghiệm cao; ưu tiên phát triển đội ngũ nhân lực tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến cuối, phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ hiện có, giữ chân cán bộ giỏi; bảo đảm cân đối, hợp lý về số lượng, cơ cấu, nâng cao chất lượng và tính bền vững của đội ngũ cán bộ y tế, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng hệ thống y tế thành phố và vai trò trung tâm y tế chuyên sâu của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

4. Phát triển nguồn nhân lực y tế phải được thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm; kết hợp chặt chẽ giữa đào tạo tại chỗ với hợp tác quốc tế; giữa y học hiện đại với phát huy giá trị của y học cổ truyền; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong đào tạo, quản lý và hoạt động y tế; nâng cao năng lực chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ chuyên môn cho y tế cơ sở trong toàn vùng, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế thành phố.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng đội ngũ nhân lực y tế thành phố đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, nâng cao về chất lượng, có trình độ chuyên môn, năng lực thực hành tốt, y đức và khả năng tiếp cận, làm chủ các kỹ thuật y tế tiên tiến; giữ vai trò nòng cốt trong khám bệnh, chữa bệnh kỹ thuật cao, chuyên sâu, đáp ứng yêu cầu là cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến cuối của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Đồng thời, phát huy vai trò dẫn dắt trong đào tạo, chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật cho hệ thống y tế toàn vùng; góp phần nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao cho Nhân dân, từng bước xây dựng thành phố trở thành trung tâm y tế chuyên sâu của vùng, hướng đến tầm quốc gia; trong đó, phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao là khâu đột phá.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Tỷ lệ bác sĩ đạt 19 bác sĩ/vạn dân; trong đó, ưu tiên tăng tỷ lệ bác sĩ tại các cơ sở y tế tuyến thành phố và các ngành đặc thù, chuyên khoa mũi nhọn.

- Tỷ lệ điều dưỡng đạt 33 điều dưỡng/vạn dân; từng bước cải thiện cơ cấu giữa bác sĩ - điều dưỡng theo hướng hợp lý, nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh.

- Phát triển đội ngũ bác sĩ gia đình; phấn đấu đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100% xã, phường triển khai phòng khám hoạt động theo nguyên lý y học gia đình.

- Tỷ lệ bác sĩ lâm sàng có trình độ sau đại học đạt trên 60% tại các bệnh viện hạng I, bệnh viện cấp chuyên sâu, đáp ứng nhu cầu phát triển kỹ thuật cao của các lĩnh vực chuyên sâu. Phần đầu đào tạo từ 30 đến 50 tiến sĩ và tương đương tại các bệnh viện của thành phố tham gia điều trị, đào tạo và chỉ đạo tuyến.

- 100% bệnh viện cấp chuyên sâu thực hiện được ít nhất 01 kỹ thuật, phương pháp mới hoặc kỹ thuật loại đặc biệt, trong đó ưu tiên các lĩnh vực hồi sức cấp cứu, tim mạch, ung bướu, đột quỵ, chấn thương chỉnh hình, sản khoa, nhi khoa và một số chuyên khoa mũi nhọn khác.

- Tỷ lệ cán bộ làm công tác y tế dự phòng đạt 50% có trình độ đào tạo sau đại học.

- Các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa của thành phố sẽ hỗ trợ chuyên môn cho cơ sở y tế tuyến dưới hoặc địa phương trong vùng, thông qua đào tạo, chuyển giao kỹ thuật.

- Từng bước nâng cao năng lực ngoại ngữ của đội ngũ cán bộ y tế, phần đầu đến năm 2030 đạt tỷ lệ 100% bác sĩ chuyên sâu (như kỹ thuật chuyên sâu như: can thiệp nội mạch, phẫu thuật robot, chẩn đoán hình ảnh tiên tiến và di truyền học phân tử; hồi sức cấp cứu chuyên sâu, ung bướu, tim mạch, sản, nhi,...) phải đạt tiêu chuẩn ngoại ngữ chuyên môn để làm việc trực tiếp với chuyên gia quốc tế và đọc tài liệu chuyên sâu, làm chủ kỹ thuật quốc tế.

- 100% nhân viên y tế thành phố được đào tạo về chuyển đổi số, trí tuệ nhân tạo; xây dựng hệ thống đào tạo trực tuyến cho nhân viên y tế tại thành phố Cần Thơ.

2.2. Đến năm 2035

Thành phố Cần Thơ trở thành trung tâm đào tạo, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, có vị thế quan trọng ở cấp quốc gia; đồng thời, là đầu mối y tế chuyên sâu của vùng đồng bằng sông Cửu Long, có uy tín trong một số lĩnh vực y tế chuyên sâu, kỹ thuật cao.

Hệ thống y tế thành phố đủ năng lực làm chủ các kỹ thuật y tế tiên tiến; chủ động tham gia, kết nối và mở rộng hợp tác trong mạng lưới y tế khu vực và quốc tế; phát huy vai trò nòng cốt trong đào tạo, chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ chuyên môn cho y tế cơ sở và các địa phương trong vùng, từng bước đảm nhiệm vai trò đầu mối trong tổ chức, điều phối các hoạt động chuyên môn y tế của vùng đồng bằng sông Cửu Long, góp phần nâng cao hiệu quả bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế

Các cấp ủy đảng, tổ chức đảng từ thành phố đến cơ sở tập trung lãnh đạo, xác định công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực y tế là nhiệm vụ chính trị quan trọng, có ý nghĩa quyết định đối với nâng cao chất lượng hệ thống y tế và xây dựng thành phố Cần Thơ trở thành trung tâm y tế của vùng đồng bằng sông Cửu Long. Trên cơ sở đó, lãnh đạo hoàn thiện chủ trương, cơ chế, chính sách nhằm khẳng định vai trò trung tâm, nòng cốt, dẫn dắt trong đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế của vùng; thiết lập cơ chế phối hợp vùng, trong đó thành phố giữ vai trò đầu mối, các địa phương trong vùng phối hợp thực hiện, bảo đảm tính thống nhất, liên thông và hiệu quả.

Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo đối mới toàn diện công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa. Cụ thể hóa nội dung đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cấp ủy, gắn với việc thực hiện các nghị quyết, chương trình, đề án của Trung ương và Thành ủy.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong chỉ đạo tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả phát triển nguồn nhân lực y tế tại địa phương, đơn vị. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân tiêu biểu; chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế.

2. Đối mới, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế

Đối mới toàn diện công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, gắn chặt đào tạo với nhu cầu sử dụng, mô hình bệnh tật, định hướng phát triển y tế chuyên sâu và khả năng cân đối nguồn lực của thành phố; xác định đào tạo là trụ cột quan trọng trong xây dựng thành phố trở thành trung tâm đào tạo y khoa chất lượng cao của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Tập trung nâng cao năng lực các cơ sở đào tạo y khoa trên địa bàn theo hướng phân tầng, phân vai rõ ràng; trong đó, Trường Đại học Y Dược Cần Thơ giữ vai trò nòng cốt trong đào tạo đại học, sau đại học, đào tạo chuyên khoa sâu và nghiên cứu khoa học; đồng thời, tiếp tục phát triển các khoa, ngành về y tế, chăm sóc sức khỏe tại các trường trên địa bàn thành phố. Tăng cường

liên kết, hợp tác với các cơ sở đào tạo y khoa, bệnh viện tuyến trung ương và các trung tâm y tế lớn trong cả nước nhằm nâng cao chất lượng đào tạo, tiếp nhận và làm chủ các kỹ thuật tiên tiến. Các bệnh viện hạng I, bệnh viện chuyên sâu của thành phố là cơ sở đào tạo thực hành và chuyển giao kỹ thuật, gắn đào tạo với làm chủ các kỹ thuật chuyên sâu và thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo tuyến cho các địa phương trong vùng.

Đẩy mạnh đào tạo sau đại học và đào tạo chuyên khoa sâu; chú trọng đào tạo đội ngũ chuyên gia, cán bộ y tế có trình độ cao trong các lĩnh vực mũi nhọn, kỹ thuật cao; thực hiện hiệu quả cơ chế đặt hàng đào tạo theo nhu cầu của thành phố và của vùng, gắn đào tạo với sử dụng, đánh giá và bố trí cán bộ; đồng thời, tăng cường bồi dưỡng năng lực quản lý y tế, quản trị bệnh viện, nghiên cứu khoa học, ngoại ngữ và kỹ năng hội nhập quốc tế, từng bước hình thành đội ngũ cán bộ y tế đủ năng lực dẫn dắt chuyên môn và chuyển giao kỹ thuật cho toàn vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng và phát triển đội ngũ bác sĩ gia đình; tăng cường đào tạo định hướng chuyên khoa y học gia đình cho bác sĩ đang công tác tại y tế cơ sở; từng bước bố trí bác sĩ được đào tạo về y học gia đình tại các trạm y tế xã, phường. Tổ chức triển khai đồng bộ mô hình trạm y tế hoạt động theo nguyên lý y học gia đình gắn với quản lý sức khỏe toàn dân; nâng cao năng lực khám bệnh, chữa bệnh ban đầu, quản lý bệnh không lây nhiễm và chăm sóc liên tục, toàn diện cho người dân. Tăng cường hỗ trợ chuyên môn, chuyển giao kỹ thuật từ các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến trên cho y tế cơ sở; qua đó, góp phần giảm quá tải cho các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến cuối của thành phố.

Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ chuyên ngành cho cán bộ y tế, nhất là tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh tuyến cuối; đa dạng hóa hình thức đào tạo, gắn với nhu cầu thực tiễn và vị trí việc làm. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, tạo môi trường sử dụng ngoại ngữ trong hội chẩn, đào tạo và chuyển giao kỹ thuật; đồng thời gắn năng lực ngoại ngữ với công tác tuyến dụng, sử dụng, đánh giá cán bộ, góp phần nâng cao năng lực hội nhập và làm chủ kỹ thuật y học tiên tiến.

3. Phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao gắn với cơ chế, chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, sử dụng và giữ chân nhân lực

Tập trung phát triển đội ngũ nhân lực y tế chất lượng cao, nhất là đội ngũ chuyên gia đầu ngành, cán bộ y tế có trình độ chuyên môn sâu, có uy tín, làm chủ các kỹ thuật y tế tiên tiến; ưu tiên bố trí, sử dụng hiệu quả tại các cơ sở y tế tuyến chuyên sâu và các lĩnh vực mũi nhọn của thành phố, đáp ứng yêu cầu thực hiện vai trò trung tâm y tế của vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Hoàn thiện và triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng, đãi ngộ và giữ chân nhân lực y tế chất lượng cao theo hướng đột phá, đủ sức cạnh tranh với các trung tâm y tế lớn trong cả nước; tập trung thu hút, hình thành đội ngũ chuyên gia đầu ngành của thành phố có khả năng trực tiếp khám bệnh, chữa bệnh, dẫn dắt chuyên môn, chỉ đạo tuyến và chuyển giao kỹ thuật, làm nòng cốt trong phát triển y tế chuyên sâu và lan tỏa năng lực cho các địa phương trong vùng. Đồng thời, có cơ chế khuyến khích, hỗ trợ phù hợp đối với cán bộ y tế có năng lực ngoại ngữ, nhất là đội ngũ làm việc trong các lĩnh vực kỹ thuật cao, chuyên sâu.

Thực hiện quản lý, sử dụng nguồn nhân lực y tế theo vị trí việc làm; gắn trách nhiệm, quyền hạn với đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm công bằng, minh bạch trong công tác cán bộ. Tạo môi trường làm việc thuận lợi, ổn định, chuyên nghiệp để đội ngũ chuyên gia đầu ngành và cán bộ y tế chất lượng cao yên tâm công tác, gắn bó lâu dài, phát huy vai trò dẫn dắt chuyên môn của hệ thống y tế thành phố.

4. Đẩy mạnh hợp tác, ứng dụng khoa học - công nghệ và chuyển đổi số trong đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế

Đẩy mạnh hợp tác với các bộ, ngành Trung ương, các địa phương trong và ngoài vùng đồng bằng sông Cửu Long; mở rộng hợp tác với các cơ sở đào tạo, nghiên cứu y khoa và bệnh viện có uy tín trong nước và quốc tế; xác định thành phố Cần Thơ là đầu mối kết nối, điều phối hợp tác y tế, đào tạo và chuyển giao kỹ thuật cho toàn vùng, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và năng lực hệ thống y tế.

Chủ động liên kết với các bệnh viện, trường đại học y khoa, viện nghiên cứu đầu ngành trong nước (như: Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện Chợ Rẫy, Viện Pasteur,...) và các cơ sở đào tạo, nghiên cứu y khoa uy tín ở nước ngoài nhằm cập nhật kỹ thuật tiên tiến, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ y tế theo chuẩn quốc gia, từng bước tiệm cận tiêu chuẩn quốc tế, đáp ứng yêu cầu xây dựng thành phố trở thành trung tâm y tế chuyên sâu của vùng.

Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trong đào tạo, quản lý và hoạt động y tế; từng bước xây dựng thành phố trở thành trung tâm đào tạo trực tuyến, đào tạo từ xa và Telehealth của vùng; khai thác hiệu quả dữ liệu số, nền tảng số và các ứng dụng y tế thông minh, ứng dụng trí tuệ nhân tạo phục vụ đào tạo, hội chẩn, hỗ trợ chuyên môn, chỉ đạo tuyến và chuyển giao kỹ thuật; tăng cường kết nối chuyên gia y tế của thành phố với các cơ sở y tế trong toàn vùng đồng bằng sông Cửu Long.

Khuyến khích nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực y tế; gắn đào tạo và phát triển nguồn nhân lực với nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học, kỹ thuật; từng bước hình thành hệ sinh thái y tế số, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ, xây dựng thương hiệu và uy tín của hệ thống y tế thành phố, đáp ứng yêu cầu phát triển y tế chuyên sâu của vùng trong giai đoạn mới.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết; đưa nội dung Nghị quyết vào chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, gắn với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị, địa phương. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực y tế, bảo đảm các nhiệm vụ, giải pháp được tổ chức thực hiện thống nhất, hiệu quả. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của Nhân dân; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết. Đồng thời, cấp ủy và ủy ban kiểm tra các cấp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý nghiêm các tổ chức đảng, đảng viên thiếu trách nhiệm, thực hiện không nghiêm túc, bảo đảm Nghị quyết được triển khai thực chất, hiệu quả.

2. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng nội dung Nghị quyết đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; định hướng các cơ quan thông tấn, báo chí đẩy mạnh tuyên truyền, tạo sự thống nhất cao về tư tưởng, ý chí và hành động trong triển khai thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc công tác tuyên truyền; kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Thành ủy về tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết.

3. Đảng ủy Ủy ban nhân dân thành phố lãnh đạo Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

- Cụ thể hóa Nghị quyết thành các chương trình, đề án, kế hoạch và cơ chế, chính sách phù hợp với tình hình thực tiễn; phân công rõ trách nhiệm

của từng sở ngành, địa phương; xác định lộ trình thực hiện theo từng giai đoạn, bảo đảm khả thi và hiệu quả.

- Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, cơ sở đào tạo và cơ sở khám, chữa bệnh trên địa bàn triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp; bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa đào tạo và sử dụng nguồn nhân lực y tế, đáp ứng yêu cầu phát triển hệ thống y tế thành phố trong giai đoạn mới.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết; định kỳ sơ kết, tổng kết, báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy kết quả triển khai thực hiện.

Nghị quyết được phổ biến đến chi bộ.

Nơi nhận:

- Văn phòng Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Các đồng chí Trung ương phụ trách địa bàn,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Thành ủy,
- Các đảng ủy trực thuộc Thành ủy,
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành ủy,
- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc
và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố,
- Các cơ quan Trung ương trên địa bàn,
- Các đồng chí Thành ủy viên,
- Lưu Văn phòng Thành ủy.TNĐT

**T/M THÀNH ỦY
BÍ THƯ**

Lê Quang Tùng